TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2019/HS-ST
Ngày 26-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Mai Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nguyên

Bà Nguyễn Thị Hằng.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Anh Đào –Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà*:** Ông Vũ Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Lục Văn Đ –Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 26/5/1998, tại T, Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lục Văn Đ (đã chết) và bà Trần Thị Q, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ, con. Hiện đang tại ngoại có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại*: Anh Đặng Văn Ổ, sinh năm 1996 (đã chết ngày 30/01/2019).

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Ông Đặng Văn Th, sinh năm 1975. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái.

Bà Bàn Thị A, sinh năm 1975. Có mặt

Đại diện theo uỷ quyền: Anh Đặng Văn Ch, sinh năm 2000. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh Lục Văn T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái.

Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Thanh T, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái.

2. Chị Bùi Thị M, sinh năm 1974. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 30/01/2019, Đặng Văn Ổ, sinh năm 1996, trú tại thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái đến nhà Lục Văn Đ rủ Đ xuống thị trấn Cổ Phúc, huyện T lấy tiền công làm sơn. Đ đồng ý và tự ý lấy chìa khoá, mở khoá xe mô tô BKS 21F1-092.46 (xe của Lục Văn T anh trai ruột Đ), không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe chở Đặng Văn Ổ ra đường tỉnh lộ 163, đi theo hướng huyện V – thành phố Y để xuống thị trấn C. Khi đến khu vực Km 22 + 850 tỉnh lộ 163 Đ quan sát thấy phía trước là đoạn đường vòng phải nhưng không chủ động giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nên khi vào đường vòng, phát hiện phía trước có phương tiện đi ngược chiều Đ đã sử dụng cả hai phanh xe phanh đột ngột dẫn đến xe mô tô mất thăng bằng, bị đổ lật về phía bên trái, lết trên mặt đường 21, 24 mét thì dừng lại tại phần đường bên phải theo hướng đi của phương tiện. Lục Văn Đ và Đặng Văn Ổ bị ngã xuống đường. Đ bị thương nhẹ còn Ổ đã tử vong ngay tại hiện trường.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn gia thông xác định: Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đoạn đường hai chiều, không có dải phân cách cứng và vạch sơn kẻ đường. Đoạn đường vòng trái theo hướng thành phố Y đi huyện V. Mặt đường bê tông nhựa, nhẵn, lòng đường rộng 06m. Tại khu vực hiện trường không có các biển báo hiệu giao thông đường bộ. Lấy hướng thành phố Y đi V khu xảy ra tại nạn có kinh độ 104, 769524; vĩ độ 21, 808687.

Hiện trường đã được đánh mốc:

- Về phương tiện: Xe mô tô BKS 21F1-09246 (X1) loại xe 2 bánh, nhãn hiệu HONDA, màu sơn vàng. Sau khi xảy ra tại nạn xe mô tô nằm đổ nghiêng bên trái; đầu xe quay hướng Y, đuôi xe quay hướng V; Trục bánh trước xe (X1) cách mép đường phải 3m75; trục bánh sau xe (X1) cách mép đướng phải 3m55.

- Về dấu vết: Vết cà xước tại lòng đường (vết 1) có kích Th dài 21,24m, vết 1 đứt quãng (đậm 1a, nhạt dần về 1b), 1a cách mép đường phải 5m03, 1b nằm dưới giá để chân trước bên trái xe (x1); Vết miết màu đen tại lòng đường (vết 2) đậm 2a nhạt dần về 2b. Vết 2 có kích Th 3m56 x 0m05, tâm 2a cách mép đường phải 5m55, tâm 2b cách mép đường phải 5m63, 2a cách 1a 0m63; Vết màu đen tại lòng đường không rõ hình (vết 3) có kích Th dài 7m80, 3a cách mép đường phải 5m10, 3b cách mép đường phải 4m05, 3a cách 2b 4m63, 3b cách trục bánh sau (X1) 4m73; Tử thi Đặng Văn Ổ (vết 4) sau khi xảy ra tại nạn tử thi nằm ngửa tại phía bên trái lòng đường, đầu (4) quay hướng Văn Yên, chân quay hướng Y. Tâm đầu tử thi cách mép đướng phải 5m80, gót chân trái tử thi cách mép đường phải 5m90, khoảng cách giữa hai gót chân tử thi 0m10, gót chân trái tử thi cách trục bánh sau

(x1) 7m80. Điểm mốc được xác định từ chân cột điện vuông bên phải đường số 9 cách trụ bánh sau xe (X1) là 9m30; dấu vết phương tiện: Cánh ngoài bên trái ốp nhựa đầu xe, bị mài xước long chóc lớp sơn có kích Th (4 x15)cm. Giá để chân trước bên trái để lại vết mài xước làm rách cao su lộ phần kim loại, trên bề mặt còn bám dính bột màu trắng. Cần gạt số lên xuống bung rời khỏi xe. Cạnh ngoài bên trái tay rách để lại vết mài xước cao su kích Th (18 x6)cm. Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm (phanh tay, phanh chân), hệ thống đèn, còi hoạt động bình thường.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 26/TT ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái, kết luận:

"*1. Dấu hiệu chính qua giám định: Rách da vùng cung lông mày bên phải;Tai bên phải có máu chảy từ trong ra, hai lỗ mũi có máu chảy từ trong ra, miệng có máu chảy từ trong ra; Xây xát toàn bộ vùng lưng bên phải; Tổ chức dưới da vùng thái dương chẩm trái bầm dập tụ máu; Vỡ xương họp sọ vùng thái dương chẩm trái.*

*2. Nguyên nhân chết:****Vỡ xương hộp sọ phức tạp vùng thái dương chẩm trái.”***

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSTY ngày 12/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái truy tố Lục Văn Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ " theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị các Lục Văn Đ đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng của Viện kiểm sát huyện T là đúng.

Đại diện hợp pháp và người đại diện theo uỷ quyền: xác nhận bị cáo Lục Văn Đ đã bồi thường theo thoả thuận cho gia đình số tiền 45.000.000 đồng và đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo Đ, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lục Văn T đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lục Văn Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Về vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVERXS, biển kiểm soát BKS 21F1-092.46 đã trả cho anh Lục Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không đặt ra.

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với biên khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe, kết luận giám định pháp y tử thi, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 07 giờ ngày 30/01/2019 tại Km 22 + 850 kinh độ 104, 769524; vĩ độ 21, 808687 thuộc thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái, Lục Văn Đ không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định nhưng điều khiển xe môtô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVERXS biển kiểm soát 21F1-09246 (dung tích xi lanh 109cm^3) phía sau có chở Đặng Văn Ổ khi vào đường vòng phải nhưng bị cáo đã không giảm tốc độ. Vì vậy, khi nhìn thấy xe đi ngược chiều bị cáo đã phanh gấp cả hai phanh để tránh chạy lấn sang phần đường bên trái dành cho phương tiện đi ngược chiều, hậu quả là xe mô tô bị đổ, Đặng Văn Ổ bị ngã xuống mặt đường tử vong do vỡ xương hộp sọ phức tạp vùng thái dương chẩm trái và xe mô tô bị hư hỏng. Bị cáo Lục Văn Đ có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý. Do bị cáo Lục Văn Đ khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe hạng A1, đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả chết người nên hành vi nêu trên của bị cáo Lục Văn Đ đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông, gây mất an toàn công cộng và xâm phạm tính mạng, sức khoẻ người khác, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho nhân dân nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của gia đình bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên có thể phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là thỏa đáng, đủ điều kiện để giáo dục bị cáo thành người lương thiện, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà tạo điều kiện cho bị cáo làm ăn sinh sống và chứng tỏ sự hối cải hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường, dưới sự giám sát, giáo dục của Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo.

[5] Đối với Lục Văn T, sinh năm 1992- Trú tại thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái là chủ sở hữu chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 21F1 -092.46. Quá trình điều tra xác định ngày 30/01/2019 Lục Văn T không cho Đ mượn xe, mà Đ đã tự ý lấy xe đi khi cả nhà đi vắng. Do đó, không đặt vấn đề xử lý trách nhiệm đối với anh Lục Văn T là phù hợp.

[6]Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lục Văn Đ đã bồi thường thiệt hại theo thoả thuận cho gia đình bị hại số tiền 45.000.000 đồng. Đại diện theo uỷ quyền của người đại diện hợp pháp của anh ĐặngVăn Ổ xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường và đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lục Văn T đã nhận lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVERXS, biển kiểm soát BKS 21F1-092.46 và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVERXS, biển kiểm soát BKS 21F1-092.46 đã trả cho anh Lục Văn T là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lục Văn Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (26/9/2019).

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự và trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của

Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lục Văn Đ phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; Đại diện và
ng có QL,NV liên quan;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Phạm Mai Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**